

Số: 98/2020/QĐST-HNGĐ

M, ngày 13 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị Ngọc T**, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Trần Thành H**, sinh năm 1977.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 02, thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5, Điểm b Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị *Đinh Thị Ngọc T* và anh *Trần Thành H*.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Trần Thành H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 56, quyển số 01/2005, ngày 31/3/2005 của Ủy ban nhân thị trấn X, huyện C, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp cho Trần Thành H và Đinh Thị Ngọc T không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung:

Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Trần Thành H xác nhận có hai con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 11/02/2006 và Trần Anh H, sinh ngày 08/02/2011. Chị Đinh Thị Ngọc T và anh Trần Thành H thỏa thuận giao cả hai con chung Trần Tuấn K và Trần Anh H cho chị Đinh Thị Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc khi có thay đổi khác.

Anh Trần Thành H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho chị Đinh Thị Ngọc T kể từ tháng 5 năm 2020.

Anh Trần Thành H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công sức và nợ chung: Các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị Ngọc T tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, gồm 150.000 đồng án phí giải quyết việc ly hôn và 150.000 đồng án phí giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002721 ngày 27/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND thị trấn X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp